TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: /2021/QĐST- HNGĐ	*Tam Nông, ngày 25 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số:109/2021/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thanh L**, sinh năm 2000

Nơi ĐKHKTT: Khu 6, xã D, huyện T, tỉnh P.

Nơi ở: Khu 11, xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: **Anh Hán Xuân D**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu 6, xã D, huyện T, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thanh L và anh Hán Xuân D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung chưa thành niên là cháu Hán Xuân D, sinh ngày 06/7/2020 cho chị Nguyễn Thanh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Duy khôn lớn trưởng thành lao động tự túc được. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị L tự nguyện không yêu cầu. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng; Về nợ và cho vay nợ; Về công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thanh L và anh Hán Xuân D đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thanh L tự nguyện xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0003062 ngày 27/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tam Nông;
- Các đương sự;
- UBND xã Dị Nậu;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Huyền